

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2022/DS-ST

Ngày: 08/7/2022

V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Kim Tiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Dung

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hồng

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Huỳnh Quốc Sang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 255/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 06 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 452/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 06 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần B

Địa chỉ: 412 Nguyễn Thị M, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang Tr - Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1986. Theo văn bản ủy quyền ngày 07/02/2022.

Địa chỉ: 135H-135Y Tr, phường A, quận N, Thành phố C.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Ông Võ Ngọc H, 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 112/29 Nguyễn Thị M, phường A (*nay là phường T*), quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 31/05/2019 Ngân hàng TMCP B và ông Võ Ngọc H ký kết Hợp đồng tín dụng số: 0061900066100 cho vay với nội dung như sau:

- + Số tiền vay: 200.000.000 đồng
- + Mục đích vay: Vay tiêu dùng phục vụ nhu cầu đời sống
- + Thời hạn vay: 60 tháng; Ngày đến hạn 31/05/2021
- + Lãi suất vay: 15.4%/năm
- + Phương thức trả nợ: Trả lãi vào ngày 02 định kỳ 01 tháng/lần. Trả nợ gốc vào ngày 02 định kỳ 01 tháng/lần với số tiền 3.340.000 đồng/tháng. Kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 02/7/2019, kỳ trả gốc cuối cùng vào ngày đến hạn với số tiền 2.940.000 đồng.

Trong quá trình vay vốn, ông Võ Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo các nội dung cam kết thỏa thuận mà hai bên đã ký kết. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ thanh toán nhưng ông H vẫn không thực hiện. Ngày 02/11/2020 Ngân hàng đã có thông báo về việc thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay nêu trên.

Tạm tính đến ngày 08/07/2022, ông Võ Ngọc H còn nợ Ngân hàng TMCP B tổng số tiền 257.764.194 đồng. Trong đó:

- Nợ gốc: 173.280.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 53.624.625 đồng
- Lãi quá hạn: 30.859.569 đồng

Buộc ông Võ Ngọc H phải trả ngay cho Ngân Hàng TMCP B tổng số tiền tạm tính đến ngày 08/7/2022 là 257.764.194 đồng. Ông Võ Ngọc H phải chịu toàn bộ số tiền lãi, phí/phạt phát sinh kể từ ngày 09/7/2022 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, để hòa giải và xét xử, nhưng bị đơn luôn vắng mặt không có lý do và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án, cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn cũng có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện sau khi thẩm tra công khai tại phiên tòa sau khi nghe ý kiến tranh luận của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]Về quan hệ pháp luật:

Ngân Hàng TMCP B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bị đơn phải trả tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, nên quan hệ pháp luật trong vụ án, xác định là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 471 Bộ luật dân sự 2005.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Xét Hợp đồng tín dụng:

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 0061900066100 mà bị đơn đã ký với Ngân Hàng TMCP B vào ngày 31/05/2019. Nhận thấy hợp đồng có hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật, trên cơ sở tự nguyện, nên đây là hợp đồng hợp pháp, phát sinh hiệu lực từ ngày hai bên ký hợp đồng.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngân Hàng đã giải ngân số tiền 200.000.000 đồng cho bị đơn. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, trong vòng 60 tháng bị đơn phải trả lãi vào ngày 02 định kỳ 01 tháng/lần. Trả nợ gốc vào ngày 02 định kỳ 01 tháng/lần với số tiền 3.340.000 đồng/tháng. Kỳ trả nợ gốc đầu tiên vào ngày 02/7/2019, kỳ trả gốc cuối cùng vào ngày đến hạn với số tiền 2.940.000 đồng.

Theo bảng chi tiết lịch sử trả nợ, đến ngày 03/02/2020 thì bị đơn dừng không thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận. Tính đến thời điểm hiện tại, thì bị đơn còn nợ 173.280.000 tiền gốc và lãi phát sinh.

Việc bị đơn không thanh toán nợ, theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ, làm cho quyền lợi của Ngân hàng bị xâm phạm. Trong quá trình giải quyết vụ án, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng bị đơn luôn vắng mặt không có lý do và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về lãi suất, tại bản tự khai ngày 08/7/2022 đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày chỉ yêu cầu nợ lãi trong hạn là 53.624.625 đồng, nợ lãi quá hạn là

30.859.569 đồng. xét theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký thì yêu cầu này có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền tạm tính đến ngày 08/7/2022 là 257.764.194 đồng. Trong đó nợ gốc 173.280.000, lãi trong hạn là 53.624.625 đồng và lãi quá hạn là 30.859.569 đồng.

Ngoài ra bị đơn còn phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 09/7/2022 theo mức lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết số nợ.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu 12.888.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 471, Điều 474 bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần B đối với bị đơn Võ Ngọc H.

Buộc bị đơn Võ Ngọc H phải trả Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần B tổng số tiền là 257.764.194 đồng (*Hai trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi bốn ngàn một trăm chín mươi bốn đồng*). Trong đó nợ gốc 173.280.000, lãi trong hạn là 53.624.625 đồng và lãi quá hạn là 30.859.569 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu 12.888.000 đồng. Nguyên đơn được nhận lại 5.027.600 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003905 ngày 16/04/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND TP.Cần Thơ

-Các đương sự

-Viện kiểm sát nhân dân

Q.Ninh Kiều , TP.Cần

Thơ

-Lưu: VP, HS vụ án

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Tiến